



**Tất cả các con
hãy thả lưới!
Phêrô, hãy chăm sóc
đàn chiên của Thầy."**

LsNguyenCongBinh@gmail.com

- Chúa GiêSu sai các tông đồ ra khơi thu phục con cái loài người, mang cho họ Đức Tin và Nước Tái Sinh để được *Ơn Vượt Qua* tức *Ơn Sống Lại* và *Sống Mãi Mãi* trong Nước Trời

Xin đọc bài này chung với bài

Tin Mừng MarCô: Chúa xây dựng Hội Thánh

http://www.congiaovietnam.net/upload/article/f_1456580520.pdf

Các tông đồ bàng hoàng trước ngôi mộ trống thì thiên thần nhắc lại Lời Chúa Phục Sinh dạy các tông đồ trở về Galilê và Chúa sẽ đến đó trước các ông. Chúa tránh cho các ông bị bơ vơ trống vắng khi họ sống quây quần bên nhau và cầu nguyện với Đức Mẹ. Các ông vì

thể được tạm rảnh rỗi nên rủ nhau cùng ra khơi bắt cá. Chúa đến với các ông, thầy trò gặp lại nhau trong vui mừng

Photo 1: Nhà thờ *Mensa Christi* - *Bàn Ăn Của Chúa* bên bờ Biển Hồ. Bàn thờ đặt cạnh phiến đá lịch sử nơi Chúa Phục Sinh hiện ra lần thứ ba cho các tông đồ ra lệnh các ông thả lưới thu hoạch mẻ cá lạ lùng là hình bóng *Sứ Mạng Ra Khơi* của các ông. Sau đó Chúa trịnh trọng đặt trên vai tông đồ Phêrô trách nhiệm đứng đầu Hội Thánh tại nơi đây. Photo 2: Nhà thờ *Mensa Christi* bên bờ Biển Hồ.

NOVA VULGATA

EVANGELIUM SECUNDUM IOANNEM

TIN MỪNG NOVA VULGATA THEO THÁNH GIOAN Chương 21

Công Đồng Thánh Vatican II đã mang lại nhiều thay đổi quan trọng cho Hội Thánh nhờ *Ơn Chúa Thánh Thần*. Xin cùng học hỏi Tin Mừng Gioan theo Nova Vulgata – là Bản Tin Mừng Tông Truyền Chính Thức của Mẹ Hội Thánh mới được canh cải thành bản Nova Vulgata cho việc đọc Lời Chúa sáng sủa và dễ đọc hơn - do công ơn ĐTC Thánh Chủ Chấn Phaolo VI khởi động theo lời yêu cầu của Công Đồng Vatican II do ĐTC Thánh Gioan XXIII triệu tập. ĐTC Thánh Chủ Chấn Gioan Phaolo II tiếp tục sứ vụ thánh và ban hành năm 1979 sau đó ngài xin Đức Chủ Chấn Benedicto XVI cộng tác với ngài và Nova Vulgata được trọn vẹn năm 1986. Xin mời vào **Chương 21**

Phần 1- Tất cả các con hãy thả lưới!

http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_nt_evang-ioannem_lt.html#21. Bản dịch nhập của Nhóm Gioan Phaolo

1 Postea manifestavit se iterum Iesus discipulis ad mare Tiberiadis; manifestavit autem sic. 2 Erant simul Simon Petrus et Thomas, qui dicitur Didymus, et Nathanael, qui erat a Cana Galilaeae, et filii Zebedaei et alii ex discipulis eius duo.

¹ Sau đó, tại bờ biển Tibêria, Chúa Giêsu lại tỏ mình ra lần nữa cho các tông đồ; Ngài đã tỏ mình thế này: ² Lúc ấy đang ở với nhau là bảy ông Simôn Phêrô và Thôma, [tên ông có nghĩa là "sinh đôi"], ông Nathanael người Cana xứ Galilê, hai người con ông Zêbêdê, và hai tông đồ khác nữa.



www.travel-n-tours.com

3 Dicit eis Simon Petrus: " Vado piscari ". Dicunt ei: " Venimus et nos tecum ". Exierunt et ascenderunt in navem; et illa nocte nihil prendiderunt.

³ Ông Simôn Phêrô nói với họ: "Tôi đi đánh cá đây". Họ nói với ông: "Chúng tôi cũng đi với ông". Các ông xuống thuyền và ra khơi; song đêm ấy, họ chẳng bắt được gì.

4 Mane autem iam facto, stetit Iesus in litore; non tamen sciebant discipuli quia Iesus est. 5 Dicit ergo eis Iesus: " Pueri, numquid pulmentarium habetis? ". Responderunt ei: " Non ".

⁴ Táng sáng, Chúa Giêsu đứng trên bãi biển; nhưng các tông đồ không biết rõ đó chính là Ngài. ⁵ Chúa nói với họ: "Các con ơi, có gì ăn với bánh không?" Họ đáp: "Không".

[5a] pueri Hy Lạp *paidion*: *em bé, young children*. Chúa dùng chữ **các con thơ bé** âu yếm gọi các tông đồ.

[5b] pulmentarium là bất cứ đồ ăn nào như thịt, cá để ăn đệm với bánh mì. Theo nguyên văn, Chúa đã mang ra sẵn bánh (có lẽ do bàn tay Đức Mẹ và các bà nội trợ nướng sẵn cho các tông đồ vất vả thâu đêm) song

Chúa xin các ông cộng tác mang thêm cá đánh được. Hiểu theo nghĩa bóng là Minh Máu Thánh Chúa đã sẵn sàng được ban song Chúa xin các tông đồ cố gắng mang người người lại theo từng mẻ lưới lạ lùng

6 Ille autem dixit eis: " Mittite in dexteram navigii rete et invenietis ". Miserunt ergo etiam non valebant illud trahere a multitudine piscium.

7 Dicit ergo discipulus ille, quem diligebat Iesus, Petro: " Dominus est! ". Simon ergo Petrus, cum audisset quia Dominus est, tunicam succinxit se, erat enim nudus, et misit se in mare; 8 alii autem discipuli navigio venerunt, non enim longe erant a terra, sed quasi cubitis ducentis, trahentes rete piscium.

⁶ Ngài mới bảo họ: " Các con cứ thả lưới phía bên phải thì chắc chắn sẽ có cá đó! " Họ đã thả lưới và vì được nhiều cá quá, không còn sức kéo lên .

⁷ Người tông đồ Chúa Giêsu yêu mến [^{yêu diligo}] mới nói với Phêrô: " Chúa đó!" Simôn Phêrô đang ở trần vừa thoát nghe câu "*Chúa đó*" liền quẩn lấy áo ngoài - nhảy ùm xuống biển. ⁸ Còn các tông đồ khác thì chèo thuyền vào kéo theo lưới cá vì họ xa bờ chẳng bao nhiêu, chỉ độ non trăm mét.

[8] cubitum: đơn vị đo chiều dài theo kiểu xưa tính từ cùi chỏ đến ngón tay giữa dài độ 48 cm. Thuyền các ông còn xa bờ khoảng 200 cubitum hay 96 m. Biblical and Talmudic units of measurement https://en.wikipedia.org/wiki/Biblical_and_Talmudic_units_of_measurement

9 Ut ergo descenderunt in terram, vident prunas positas et piscem superpositum et panem.

10 Dicit eis Iesus: " Afferte de piscibus, quos prendidistis nunc ".

11 Ascendit ergo Simon Petrus et traxit rete in terram, plenum magnis piscibus centum quinquaginta tribus; et cum tanti essent, non est scissum rete.

12 Dicit eis Iesus: " Venite, prandete ". Nemo autem audebat discipulorum interrogare eum: " Tu quis es? ", scientes quia Dominus est.

13 Venit Iesus et accipit panem et dat eis et piscem similiter.

14 Hoc iam tertio manifestatus est Iesus discipulis, cum resurrexisset a mortuis.

⁹ Lên bờ thì các ông thấy đã sẵn than đỏ với cá ở trên và bánh. ¹⁰ Chúa Giêsu nói với họ: "Đem lại đây thêm ít cá các con vừa bắt". ¹¹ Ông Simôn Phêrô bèn lên lại thuyền và kéo lưới vào bờ, lưới đầy cá lớn, một trăm năm mươi ba con; và tuy nhiều cá song lưới không bị rách.

¹² Chúa bảo họ: " Các con lại đây mà ăn lót dạ ".

Bởi đã biết chính là Chúa nên chẳng ai trong các tông đồ dám mở miệng hỏi: "Ngài là ai?"

¹³ Chúa Giêsu đến, cầm lấy bánh mà ban cho họ, và cá cũng thế.

¹⁴ Đó là lần thứ ba Chúa Giêsu đã hiện ra với tông đồ sau khi Chúa sống lại từ cõi chết.

Tuy Phúc Âm Gioan vẫn tắt song ta tin rằng sáng hôm đó thầy trò vui mừng gặp lại nhau, chia nhau bánh và cá. Chúa dạy dỗ các tông đồ nhiều điều về Sự Mạng Ra Khơi Loạn Truyền Đức Tin.

Phần 2- " Phêrô, hãy chăm sóc đám chiên con **agnos** đám chiên lớn **oves** và đàn chiên **oves** của Thầy."

Sau đó trước mặt các tông đồ, ba lần Chúa xin Phêrô xác nhận lòng ông yêu mến Chúa và long trọng giao cho ông vai trò Chủ Chăn trong Hội Thánh.

Xin nhớ trước khi Chúa chịu Tử Nạn, Chúa đã chỉ định Phêrô đứng đầu Hội Thánh. Phêrô được chỉ định bởi ông là người đặc biệt yêu mến Chúa, mang MỘT ĐỨC TIN vững vàng và lại được Thánh Thần Chúa mặc khải soi sáng để hiểu rõ, biết rõ và ông đã đại diện cho cả Nhóm tuyên xưng **Chúa Giêsu chính là Đức Kitô, tức Đấng Messiaห์ Thiên Sai từ Chúa Cha sai đến**. Ngoài Đức Mẹ, lúc ấy chẳng ai, kể cả quỷ ma đã được soi sáng cho biết rõ nhiệm vụ chính của Chúa Giêsu như vậy và là một mẫu nhiệm. Phêrô không chỉ được Chúa Thánh Thần đánh động để phát biểu chỉ một câu mà hầu như được liên tục soi sáng trong suốt cả cuộc đời (Xin tin như thế- NCB). Phêrô được Chúa khen và ban tặng danh hiệu trong Matthew 16:17 là

" **ΚΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ** , **BARIONA**, - CON CỦA THÁNH THẦN"

và danh Simon của ông được Chúa cải thành **Kêpha Đá Nền Đá Tảng** - đọc theo Latin **Petrus/ Phêrô**.

Danh hiệu **Βαριωνά** (hai chữ Bar + Iona dính liền) trong Matthew 16:17 được các bản Hy Lạp cổ thế kỷ 2, 3 viết như thế và trình bày cả biến cố gốc, cho nên **Nova Vulgata** viết ra **Bariona**. Chữ **Bariona** này do 2 chữ gốc nối lại là **Bar:con & Iona: chim câu, hình ảnh của Chúa Thánh Thần ngự xuống trong Matthew 3: 16**, cũng là tên của tiên tri **Iona** sống trong bụng cá 3 ngày.

Khi Tin Mừng Gioan 1:42 & 21:15, 16 & 17 viết ngắn danh hiệu **BARIONA** ra **IONA** - tuy theo *genitive thuộc cách* là **IOANOU** song chẳng có biến nghĩa vì vẫn có thể đơn sơ hiểu **IOANOU** là **NGƯỜI CỦA THÁNH THẦN**, hay **THUỘC VỀ THÁNH THẦN**. Song vì Gioan 2:42 & 21:15, 16 & 17 không nói đến mối xích nhân quả giữa *Danh Hiệu* và *Biến Cố* nguyên nhân nên có học giả đã đọc **IOANOU** theo cách khác là **THUỘC VỀ CỤ GIOAN** hay **CON CỦA CỤ GIOAN** đối Danh Hiệu Chúa ban thành sự kiện liên hệ huyết thống. Xin không đồng ý. Xem **Cước chú #3**.

Để hiểu rõ xin cùng đọc lại Matthew Chương 16.

1. **Giêsu chính là Đấng Messiaห์, Đấng Thiên Sai từ Chúa Cha sai đến** \

đọc theo Latin là **Đức Kitô. Matthew 16: 13-20**

13 Venit autem Iesus in partes Caesareae Philippi et interrogabat discipulos suos dicens:

" Quem dicunt homines esse Filium hominis? "

14 At illi dixerunt: "Alii Ioannem Baptistam, alii autem Eliam, alii vero Ieremiam, aut unum ex prophetis " .

¹³ Khi đến vùng Cesar Philip, Đức Giêsu hỏi các tông đồ rằng: " **Thầy là ai** theo như người ta nói ?" ¹⁴Các ông thưa Ngài rằng: "Có kẻ nói rằng Thầy là ông Gioan Tẩy giả; theo nhóm khác Thầy là tiên tri Êlyá; theo nhóm khác nữa, Thầy là tiên tri Giêrêmýa, hay một vị trong các tiên tri".

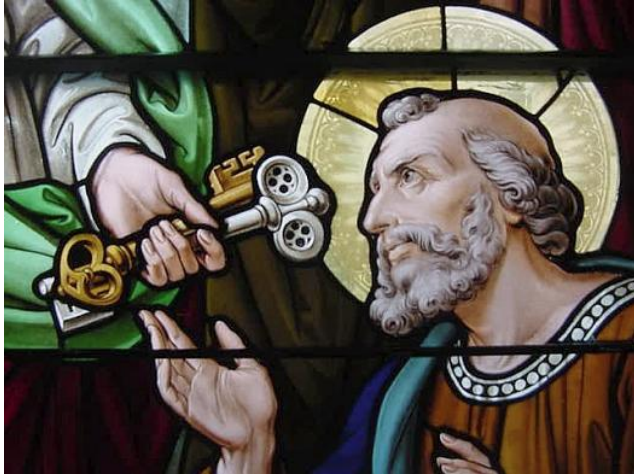
15 Dicit illis: " Vos autem quem me esse dicitis? "

16 Respondens Simon Petrus dixit: " Tu es Christus, Filius Dei vivi " .

¹⁵ Ngài hỏi các tông đồ rằng: "**Còn anh em thì anh em nói Ta là ai?**

¹⁶ Tông đồ Simôn Phêrô tuyên xưng với Ngài:

" **Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa Hằng Sống**".



17 Respondens autem Iesus dixit ei: " Beatus es, **Simon Bariona**, quia caro et sanguis non revelavit tibi sed Pater meus, qui in caelis est.

18 Et ego dico tibi: Tu es Petrus, et super hanc petram aedificabo Ecclesiam meam; et portae inferi non praevalent adversum eam.

19 Tibi dabo claves regni caelorum; et quodcumque ligaveris super terram, erit ligatum in caelis, et quodcumque solveris super terram, erit solutum in caelis ".

¹⁷ Đáp lại, Đức Giêsu nói với ông:

"SIMON BARIONA,
ΣΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ
Con- Cửa- Thánh- Thần,

con thật có phúc vì không phải thịt máu loài người đã mạc khải cho con; mà do chính CHA Thầy là Đấng Ngự Trên Trời đã chỉ dạy con điều ấy.

¹⁸ Và Thầy, Thầy bảo con: "Ngươi là Tảng Đá và trên Tảng Đá này, TA sẽ xây Hội Thánh của TA mà Cửa Hỏa Ngục sẽ không thể thắng nổi.

¹⁹ TA sẽ trao cho ngươi chìa khóa Nước Trời; và này, điều gì dưới đất ngươi cầm buộc, thì trên trời cũng sẽ bị cầm buộc, còn điều gì dưới đất ngươi tháo cởi, thì trên trời cũng sẽ được tháo cởi cho".

²⁰ Tunc praecepit discipulis, ut nemini dicerent quia ipse esset Christus.

²⁰ Bấy giờ Ngài căn dặn các tông đồ không được nói cho ai hay Ngài là Đức Kitô.

Lúc ấy Thánh Ý Chúa CHA chưa muốn mầu nhiệm và nhiệm vụ KITÔ THIÊN SAI của Chúa Giêsu bị tiết lộ. Nay Chúa đã hoàn tất nhiệm vụ Cứu Chuộc và là lúc Chúa chính thức ủy nhiệm Pherô và Hội Thánh lên đường loan truyền Phúc Âm.



Trong đoạn Gioan 21:15-19 ta cũng thấy qua lời đối đáp giữa Chúa Giêsu và tông đồ Pherô tuy cùng nói đến chữ **TÌNH YÊU** song có 2 động từ **yêu mến** khác nhau, mang ý nghĩa và cách dùng khác nhau.

THIÊN CHÚA CHÍNH LÀ TÌNH YÊU

<< yêu diligo >> & >> yêu amo >>

(a) **<< yêu diligo >>**: tình yêu thanh cao, *tình yêu cho đi* – cho không biểu không- kiểu Thiên Chúa yêu ta, hay cha mẹ yêu con, tức yêu mà lo lắng dùm bọc chu cấp và thương xót tha thứ. Theo tiếng Hy Lạp là **AGAPAO**,

danh từ **AGAPE**. Trong bài sẽ dùng ký hiệu **<< yêu diligo >>** [mũi tên như quên mình mà hướng đến người khác]; và

(b) **>> yêu amo >>** : tình yêu theo rung động của trái tim, yêu đáp trả, yêu vì được yêu ... giữa thầy trò, vợ chồng, bạn bè Theo tiếng Hy Lạp là **PHILEO**, danh từ **Philadelphia**. Trong bài sẽ dùng ký hiệu **>> yêu amo >>**[mũi tên như đón nhận cho mình và hướng đến người khác đáp trả];

(c) Dĩ nhiên Tân Ước có nói đến loại Tình Yêu **>> Yêu <<** thấp hèn thiếu xây dựng vì ích kỷ và muốn chiếm đoạt với các động từ khác.

Tôi không rành tâm lý và không đủ khả năng dùng lời dẫn giải động từ **yêu diligo** vậy xin quý vị nhìn lên Thánh Giá để thấy Chúa Giê-su lấy toàn thân viết chữ **YÊU DILIGO** tuyệt hảo, và xin lấy chính Lời Chúa làm chuẩn để ai ai cũng có thể hiểu và cảm nhận **yêu diligo vì TÊN THIÊN CHÚA CHÍNH LÀ TÌNH YÊU DILIGO (1Gioan 1:48)** :

- Gioan 3: 16 Quả thật Thiên Chúa đã **yêu diligo** loài người quá bao la đến nỗi đã ban *Người Con Một của Chúa* để cho ai tin vào *Người Con Một ấy* thì sẽ không bị hư mất, mà được sống đời đời.

- Marco 12:10 Đức Giê-su đáp lại: "Giới răn thứ nhất là: Hãy lắng tai nghe, hỡi Israel, Chúa là Thiên Chúa chúng ta là Thiên Chúa duy nhất,³⁰ và **người phải yêu kính diligo** Chúa, Thiên Chúa người hết lòng, hết linh hồn người, hết trí khôn người và hết cả sức lực người.³¹ Giới răn thứ hai là: Người phải **yêu diligo yêu thương tha thứ cho đồng loại** người như chính mình người. Không có giới răn nào khác lớn lao hơn hai điều ấy".

Đáp trả **Tình Chúa Yêu diligo** ta **bao la**, ta cũng **yêu kính diligo Chúa và yêu thương tha thứ cho đồng loại đồng loại, kể cả kẻ làm hại ta như Chúa dạy** trong LuCa 6:27²⁷ "Nhưng Ta bảo các con, những kẻ đang nghe Ta: Hãy **yêu diligo** kẻ thù địch và làm ơn cho những người oán ghét các con,²⁸ hãy chúc lành cho những kẻ nguyền rủa các con, hãy cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi các con.

Tra chữ diligo <http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=diligo&la=la>

Tra chữ amo <http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=amo&la=la>

Trachữ agape <http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=agaph&la=greek>

Tra chữ phileo <http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=filew&la=greek>



Xin trở về với đoạn Gioan 21:15 [Xin tạm đọc chữ **yêu diligo là yêu kính** & **yêu amo là yêu mến**]

15 Cum ergo prandissent, dicit Simoni Petro Iesus:

" **Simon Ioannis, ✕diligis me✕** plus his? "

Dicit ei: " Etiam, Domine, tu scis quia **♥amo te♥** ". [Cước chú #1]

Dicit ei: " **Pasce agnos meos** ".

(15) Khi họ ăn xong, Chúa Giê-su hỏi ông Simon Phê-rô: " **Simon Ioannis, Simon của Thánh Thân, con có yêu kính diligo Thầy** - hơn hẳn các anh em này đây cũng đang **yêu kính** Thầy không?"

Ông đáp: "Có, Lạy Chúa, Chúa biết rõ con >>♥**yêu mến amo Chúa** ♥>> ".

Chúa phán với ông: "**Hãy chăm sóc đám chiên con agnos của Thầy.**" [Cước chú #2]



16 Dicit ei iterum secundo: " **Simon Ioannis, diligis me?** ".

Ait illi: "Etiam, Domine, tu scis quia **amo te**"

Dicit ei: " **Pasce oves meas** ".

(16) Chúa lại hỏi ông lần thứ nhì:

" **Simon Ioannis** Simon của Thánh Thần, con có << **yêu kính** diligo Thầy >> hay không?"

Ông đáp: "Có, Lạy Chúa, Chúa biết rõ con >> **yêu mến** amo Chúa <<>>".

Chúa phán với ông: "**Hãy chăn dắt đàn chiên lớn oves của Thầy**".



17 Dicit ei tertio:

" **Simon Ioannis, amas me?** ".

Contristatus est Petrus quia dixit ei tertio:

" **Amas me?** " ,

et dicit ei: " Domine, tu omnia scis, tu cognoscis quia **amo te** " .

Dicit ei: " **Pasce oves meas.** "

(17) Chúa lại hỏi ông lần thứ ba:

"**Simon Ioannis** Simon của Thánh Thần), con có >> **yêu mến** amo Thầy <<>> không?".

Ông Phêrô buồn lòng vì Chúa hỏi tới ba lần:

"Con có >> **yêu mến** amo Chúa <<>> không?"

Rồi ông đáp:

" Lạy Chúa, Chúa biết rõ mọi sự,

Chúa biết rằng con >> **yêu mến** amo Chúa <<>>".

Chúa phán với ông:

"**Hãy chăn dắt đàn chiên oves của Thầy**".

18 Amen, amen dico tibi: Cum esses iunior, cingebas teipsum et ambulabas, ubi volebas; cum autem senueris, extendes manus tuas, et alius te cinget et ducet, quo non vis ”.

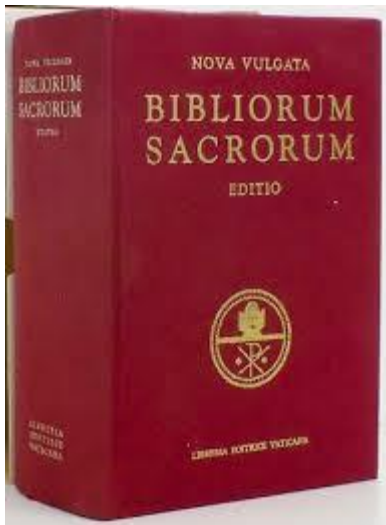
19 Hoc autem dixit significans qua morte clarificaturus esset Deum. Et hoc cum dixisset, dicit ei: ” Sequere me ”.

18 "Quả thật, quả thật, Thầy bảo con:
khi con còn trẻ, con tự thắt lưng mình và đi đâu tùy ý;
nhưng khi đã về già, con sẽ giăng tay ra
và người khác sẽ thắt lưng cho con
và lôi con đi đến nơi con chẳng muốn".

19 Ngài nói vậy để ám chỉ cách Phêrô sẽ được tử đạo để tôn vinh Thiên Chúa.
Nói xong, Ngài bảo ông: "Hãy theo Thầy!"

LỜI CỦA CHÚA. ALLELUIA! ALLELUIA!

LẠY CHÚA KITÔ NGỌI KHEN CHÚA. ALLELUIA! ALLELUIA!



Đã hơn 30 năm **công trình loan truyền Lời Chúa Nova Vulgata** của Mẹ Thánh Giáo Hội - qua nỗ lực của Ba ĐTC Chủ Chăn Phaolo VI, Gioan Phaolo II & Benedicto XVI chưa đến được với con dân Việt Nam vì chưa có bản dịch tiếng Việt. Cầu xin Chúa và các Đức Cha cho Công Trình **Nova Vulgata Việt Nam** mau chóng thành sự. Kính xin quý cha và học giả dẫn đầu trong việc dịch thuật.

Tôi chỉ là giáo dân được phúc mời tham gia vài việc nhỏ trong công tác tung reo **Lời Chúa Nova Vulgata Việt Nam**. Tôi rất cần trọng song vẫn cần được hướng dẫn và xin kính cảm ơn trước. Bản Latinh được làm thời kèm theo để kính mong quý cha & quý vị góp ý và kiểm điểm thêm thắt cho bản dịch **Nova Vulgata** này được tốt đẹp hơn.

Cũng có vài chỗ hay vài chữ, tỷ như chữ **SIMON BARIONA** hay **yêu diligo yêu amo** quá khó đọc; học giả đã đọc theo nhiều cách khác nhau. Nova Vulgata cho chúng ta cơ hội cùng mời gọi nhau đối thoại khi đọc các chữ này để bổ nghĩa cho Lời Chúa, mong tìm đến Sự Thật. Xin được các vị cao minh bổ túc cho .

Kính chúc Mùa Phục Sinh hân hoan và sốt sắng trong Chúa.

Xin cảm ơn và kính chào.

10 Th. 4, 2016

LsNguyenCongBinh@gmail.com

I - CƯỚC CHÚ 1: Nói thêm về YÊU AMO & YÊU DILIGO

Dù Chúa dùng động tự **YÊU DILIGO** 2 lần song khi trả lời Chúa, Pherô chỉ dùng động tự **YÊU AMO**. Phải nói đó là cung cách bộc trực và thật lòng nhất khi nói **CON YÊU AMO CHÚA đáp trả TÌNH CHÚA YÊU CON** theo rung động của trái tim. Bởi thế khi hỏi Pherô đến lần thứ ba thì Chúa cũng ... "chịu thua" mà dùng động tự **YÊU AMO -YÊU đáp trả**. Song lý do Chúa nhấn

mạnh chữ **YÊU DILIGO**, tuy khá trừu tượng vì trí óc hạn hẹp của ta, để dạy Pherô HAI ĐIỀU RĂN căn bản theo đúng Ý Chúa CHA, theo lẽ phải, và chúng ta đôi khi phải gắng sức **YÊU DILIGO** cho đúng nghĩa dù trái ý. **Yêu Diligo Chúa** thì dễ song **Yêu Người, Yêu Tha Thứ, Yêu Diligo** như Chúa tự nguyện chết trên Thánh Giá cho ta thật khó đường bao

20 CƯỚC CHÚ 2: Hãy chăm sóc **đám chiên con arnia/agnus** **đám chiên lớn probata/ oves** của Thầy; và hãy chăm sóc **đàn chiên probata/ oves** của Thầy."

Con chiên chỉ mới được nuôi tại VN gần đây song bên Đạo thì ta quen thuộc với chữ này. CON CHIÊN được hiểu là từng người theo Đạo Chúa, Đoàn Chiên là cả Hội Thánh. Các cổ và các thánh tử đạo viết theo chữ Nôm ra **Chiên** hay 羴 [*chiên hay huyền làm âm + ghép với dương làm nghĩa*]



(X. Tự Điển

<http://www.perseus.tufts.edu/hopper/text?doc=Perseus%3Atext%3A1999.04.0059%3Aen-try%3Dagnus>

X. Tự Điển của cha Kiêm <http://nomfoundation.org/>

<< Xem Tự Điển Taberd http://nomfoundation.org/nom-tools/Taberd-Dictionary?p=quoc_ngu&uilang=en

1. Chiên con- Arnion/Arnia (Hy Lap) **agnus/agnos** Latinh. Trong Cựu Ước đây là loại chiên con dưới 1 tuổi và riêng những con béo mập không vết tích được chọn ra để dâng làm của lễ toàn thiêu hoặc để cử hành lễ Vượt Qua. Trộm nghĩ Chúa GiêSu nói đến trách nhiệm Pherô trước hết chỉ huy săn sóc các **chiên con agnus, chiên linh mục** vây quanh bàn thờ tế lễ và đem Minh Máu Thánh Chúa cho các chiên khác..

2. đám chiên lớn - Probaton/probata (Hy Lap) **ovis/oves** Latinh. Chúa GiêSu cũng ủy nhiệm Pherô chăn nuôi canh giữ từng con chiên lớn [probaton Hy Lap số nhiều probata, ovis, oves Latinh , sheep, ram, ewe, ... tiếng Anh, con cừu, trừu] là loại chiên đực hay cái đã hơn 1 tuổi nuôi gầy đàn lấy lông hay lấy thịt.

3. đàn chiên - probata (Hy Lap) **oves** Latinh. Cũng chữ này song dùng theo số nhiều là cả ĐÀN gồm chiên dê lẫn lợn. Hiểu theo nghĩa này thì đây là ĐÀN CHIÊN mà các tông đồ của Chúa - mọi thể hệ - đang phải nỗ lực chinh phục để Máu Châu Báu Cứu Chuộc Trần Đầy Lòng Thương Xót không bị hoang phí dù là một giọt . Xin nghe

¹⁴ Người Chăn Chiên Tốt Lành, chính là Ta!

Ta biết chiên của Ta, và chiên của Ta biết Ta,

¹⁵ như CHA biết Ta, và Ta biết CHA.

Ta thí mạng sống Ta cho đàn chiên.

¹⁶ Ta còn nhiều chiên khác nữa, chưa thuộc ràn này;

Ta cũng phải chăn dắt các con chiên ấy,

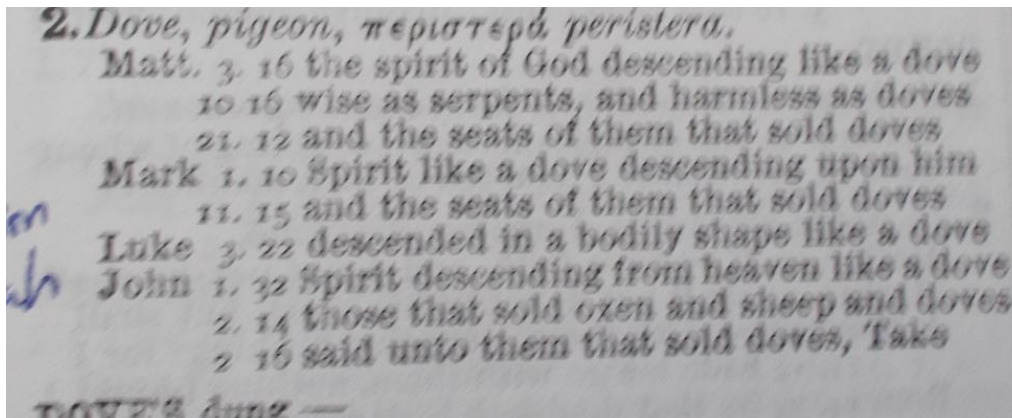
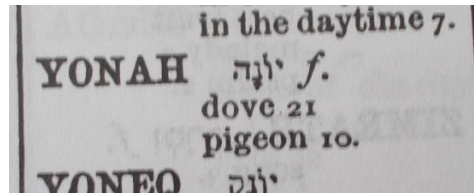
và chúng sẽ nghe tiếng Ta;

và tất cả sẽ thành một đàn chiên, một chủ chiên. (TM Gioan 10: 14-16.)

3- CƯỚC CHÚ 3: SIMON IOANNIS –
là danh hiệu cao quý SIMON CON CỦA THÁNH THẦN?
Hay chỉ là sự kiện SIMON con ông Gioan?
Hay lại còn là SIMON con ông Giôna sanh ra?

Câu trả lời rất khó. Xin trình bày theo thiện chí học hỏi song xin dành phán đoán cho từng vị độc giả.

Theo tiếng Aramic thì **bar** là **con**, **Yonah**, **Jona** hay **Iôna** là (1) tên của tiên tri **Yonah**, **Iôna** (nổi tiếng sống trong bụng cá 3 ngày) (2) cũng có nghĩa là **Chim Bò Câu/dove - pigeon** (theo Young's Analytical Concordance to the Bible page 55).



Mattheu 16: 17 đọc theo hai bản cổ Hy Lạp xa xưa từ thế kỷ 2 hay 3 như sau:

1. CODEX VATICANUS PAGE 23

hàng 3 đếm xuống: **SIMON BARIONA** : **ΣΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ**

SPECIAL THANKS TO CSNTM http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_03

ΖΩΝΤΟΣ ΑΠΟΚΡΙΘΕΙΣ
ΔΕΘΙΣΕΙ ΠΕΝΑΥΤΩ ΜΑ
ΚΑΡΙΟΣΕΙ ΣΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ ΤΙ
ΣΑΡΣ ΚΑΙ ΙΜΑΘΟΥ ΚΑ ΠΕ
ΚΑΛΥΨΕΝ ΣΟΙ ΑΛΛΟ ΠΑ
ΤΗΡΜΟΥΘΕΝ ΟΥΡΑΝΟΙΣ
ΚΑΓΩ ΔΕ ΣΟΙ ΛΕΓΩ ΟΤΙ
ΣΥ ΕΙΠΕΤΟΣ ΚΑΙ ΕΠΙΤΑΥ
ΤΗ ΤΗ ΠΕΤΡΑ ΟΙΚΟΔΟΩΝ
ΣΩΜΟΥΤΗΝ ΕΚ ΚΛΗΣΙ
ΑΝ ΚΑΙ ΠΥΛΛΙΑ ΔΟΥΟΥ

2. CODEX WASHINGTON Mat 16 7-18 page 37a

hàng 3 đếm từ dưới lên: **SIMON BARIONA** : **ΣΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ**

SPECIAL THANKS TO CSNTM http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_032



" **ΣΙΜΩΝ ΒΑΡΙΩΝΑ** , **BARIONA** , - **CON CỦA THÁNH THẦN**"

và danh Simon của ông được Chúa cải thành **KêPha Đá Nền Đá Tầng** - đọc theo Latin **Petrus/ Phêrô**.

Danh hiệu **BARIONA** ΒΑΡΙΩΝΑ (hai chữ Bar + Iona dính liền) trong Mattheu 16:17 được các bản cổ Hy Lạp Codex Vaticanus & Codex Washington viết như thế và trình bày cả biến cổ gốc, cho nên **Nova Vulgata** viết ra **BARIONA**

Chữ **Bariona** này do 2 chữ gốc nối lại là **Bar:con & Iona: chim câu, hình ảnh của Chúa Thánh Thần ngự xuống trong Mattheu 3: 16**, cũng là tên của tiên tri **Iona** sống trong bụng cá 3 ngày.

Vì **Iona** có nghĩa đen là **Chim Bò Câu** nghĩa bóng là **Chúa Thánh Thần** vì Chúa Thánh Thần được thấy hiện xuống với hình ảnh **Chim Câu** cho nên để sát nghĩa ta nên dịch **BarIona** là **CON CỦA THÁNH THẦN** hay **SIMON CỦA THÁNH THẦN** như được lặp lại 1 lần trong Gioan 1:42 & 3 lần trong Gioan 21.

Khi Tin Mừng Gioan 2:42 & 21:15, 16 & 17 viết ngắn danh hiệu **BARIONA** ra **IONA** Chúa ban-tuy theo *genitive thuộc cách* là **IOANOU** song chẳng có biến nghĩa vì vẫn có thể đơn sơ hiểu **IOANOU** là **NGƯỜI CỦA THÁNH THẦN**, hay **THUỘC VỀ THÁNH THẦN**.

Cha Nguyễn Thế Thuấn DCCT không dịch 'bar Giôna con ông Giôna [Hai chữ **Bar** và **Jona** viết rời] 'mà dịch là '**Baryôna**'

[Chữ " Y " và chữ " Z " ngài dùng không lập dị mà có dụng ý vì khi phát âm theo tiếng Việt thì gần sát với âm Do Thái hơn vd: **YUSE**, **YUDA** thay vì GiuSe, GiuDa hay **Zêbêdê** thay vì ... Giêbêdê hay Dêbêdê. Ta thường gạt bỏ vì chẳng quen cách viết ấy.]

Song vì Gioan 1:42 & 21:15, 16 & 17 không nói đến móc xích nhân quả giữa *Danh Hiệu* và *Biến Cố* nguyên nhân và vì các bản tân lập **Textus Receptus 1550** thế kỷ thứ 16 & **Scrivener 1894 Textus Receptus** thế kỷ thứ 19 viết ra 2 chữ **Bar Iona** rời nhau, nhất là vì **Bản Vulgata Cổ** đọc theo cách ấy nên có học giả đã đọc **IOANOU** theo cách khác là **THUỘC VỀ CỤ GIOAN** hay **CON CỦA CỤ GIOAN** đổi Danh Hiệu **CON CỦA THÁNH THẦN** Chúa ban thành sự kiện liên hệ huyết thống.

Trích Vulgata Cổ : Mattheu 16: 16 Respondens Simon Petrus dixit : Tu es Christus, Filius Dei vivi. 17 Respondens autem Jesus, dixit ei : **Beatus es Simon Bar Jona** : quia caro et sanguis non revelavit tibi, sed Pater meus, qui in caelis est. [Hai chữ Bar và Jona viết rời]

Trích Vulgata Cổ : Gioan 1:42: et adduxit eum ad Iesum intuitus autem eum Iesus dixit tu es **Simon filius Iohanna** tu vocaberis Cephias quod interpretatur Petrus

Trích Vulgata Cổ Gioan 21:15 : cum ergo prandissent dicit Simoni Petro Iesus **Simon Iohannis** diligis me plus his dicit ei etiam Domine tu scis quia amo te dicit ei pasce agnos meos

Tuy đọc như vậy thì chẳng sai song e rằng có thể gây lạc nghĩa : Ta như nghe Chúa GiêSu gọi ông Simon Phêrô là **bar(con)** của cụ **Iôna** (GiôNa) theo Phúc Âm câu Mattheu 16: 17 như cũng được viết trong được Gioan 1:42 song trong câu Gioan 21:15-17 lại là filius/**bar**(con) của cụ **Iohannis** (Gioan). Xem ra mâu thuẫn? Gioan, Mattheu hay Chúa GiêSu, ai nhớ lầm tên của cụ thân sinh Pherô? Hay cụ già này có 2 tên chẳng? Không thể chấp nhận có mâu thuẫn trong Kinh Thánh được.

Trộm nghĩ theo thời gian thì biến cố xảy ra tại Cesar Phillip gần Cửa Hades của Sự Chết và sự trường tồn của Giáo Hội và danh hiệu **con của Thánh Thần** Chúa ban cho Pherô trong câu Mattheu 16:16-17 xảy ra trước nhất; Gioan nhắc lại danh hiệu khi giới thiệu 12 tông đồ mở đầu cho Phúc Âm và nhắc lại danh hiệu 3 lần khi kết thúc Phúc Âm của mình để tuyên dương thánh Pherô đã anh dũng tử đạo như Chúa đã báo - Lời vẫn là một. **Simon BarIonah** không mang nghĩa **con ông Giôna hay ông Gioan sanh ra; mà là con của Thánh Thần**